ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 199 /KH-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 5 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án "Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới;

Căn cứ Nghị quyết số 106-NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới;

Căn cứ Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án "Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030";

Trên cơ sở đề nghị của Hội Nông dân tỉnh tại Công văn số 222-CV/HND ngày 25/5/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp Hội Nông dân trong quá trình tham gia phát triển kinh tế tập thể; phát huy sức mạnh nội lực của hội viên, nông dân; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, tinh thần hợp tác, liên kết trong sản xuất, nông nghiệp của hội viên, nông dân trong quá trình xây dựng, phát triển kinh tế tập thể (KTTT), từ đó thu hút ngày càng nhiều hội viên, nông dân tham gia phát triển KTTT, góp phần nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống của hội viên, nông dân trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ cần có sự quan tâm của các cấp ủy Đảng và sự phối hợp đồng bộ giữa các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; quá

trình triển khai phải thực hiện đảm bảo các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch đề ra, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong hội viên, nông dân, làm tiền đề phát triển kinh tế tập thể cho những năm tiếp theo.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp Hội Nông dân tham gia phát triển KTTT trong sản xuất nông nghiệp; khơi dậy tinh thần hợp tác, khởi nghiệp sáng tạo của hội viên, nông dân; thu hút ngày càng nhiều hội viên, nông dân tham gia phát triển KTTT trong sản xuất nông nghiệp, góp phần nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của thành viên, hộ gia đình để họ có điều kiện thực hiện vai trò, trách nhiệm đối với xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Năm 2026

- Tư vấn, hỗ trợ thành lập mới ít nhất 02 Hợp tác xã, 20 Tổ hợp tác trong nông nghiệp do hội viên, nông dân tham gia quản lý, điều hành, tạo việc làm cho hội viên, nông dân.

- Tuyên truyền vận động thu hút ít nhất 5.000 hội viên, nông dân tham gia các tổ chức KTTT trong nông nghiệp.

- Hỗ trợ ít nhất 10% Chi Hội Nông dân nghề nghiệp; Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp phát triển thành Hợp tác xã, Tổ hợp tác nông nghiệp.

- Có ít nhất 30% số HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập tham gia liên kết sản xuất, kinh doanh với doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác; 25% số HTX nông nghiệp được hỗ trợ tiếp cận các nguồn vốn tín dụng.

- 100% cán bộ Hội Nông dân các cấp làm công tác hỗ trợ phát triển KTTT được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ hội viên, nông dân tham gia phát triển KTTT; ít nhất 70% cán bộ chủ chốt Hợp tác xã nông nghiệp đươc tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ.

b) Đến năm 2030

- Tư vấn, hỗ trợ thành lập mới ít nhất 10 Hợp tác xã, 35 Tổ hợp tác trong nông nghiệp do hội viên, nông dân tham gia quản lý, điều hành, tạo việc làm cho hội viên, nông dân.

- Tuyên truyền vận động thu hút 10.000 hội viên, nông dân tham gia các tổ chức KTTT trong nông nghiệp.

- Hỗ trợ ít nhất 15% Chi Hội Nông dân nghề nghiệp, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp phát triển thành Hợp tác xã.

- Có 100% Hợp tác xã nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ, thành lập tham gia liên kết sản xuất kinh doanh với doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác.

- Có tối thiểu 100% số Hợp tác xã nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ, thành lập tiếp cận các nguồn vốn tín dụng.

- 100% cán bộ Hội Nông dân các cấp làm công tác hỗ trợ phát triển KTTT được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ hội viên, nông dân tham gia phát triển KTTT; ít nhất 90% cán bộ chủ chốt Hợp tác xã nông nghiệp được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Thông tin, tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, vận động, thu hút hội viên, nông dân tích cực tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp

a) Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về KTTT trong nông nghiệp; tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị, diễn đàn chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, nâng cao nhận thức cho hội viên, nông dân về hợp tác, liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi giá trị; thay đổi tư duy sản xuất phát triển kinh tế nông nghiệp; vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp thông qua sinh hoạt chi hội, tổ hội, câu lạc bộ của nông dân.

b) Đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; phát huy vai trò các cơ quan truyền thông của Hội Nông dân trong tuyên truyền về KTTT trong nông nghiệp; chú trọng tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến các mô hình KTTT trong nông nghiệp hoạt động hiệu quả, các tấm gương, điển hình tiên tiến về hợp tác, liên kết trong sản xuất nông nghiệp.

c) Xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục về kết quả, hoạt động của tổ chức KTTT trong nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập trên các phương tiện truyền thông của Hội.

d) Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tập trung, tích tụ đất nông nghiệp, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất nông nghiệp theo quy định của pháp luật để phát triển KTTT, tổ chức sản xuất quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, hình thành các vùng nguyên liệu lớn phục vụ chế biến và xuất khẩu.

d) Phát động phong trào thi đua "Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp"; tổ chức khen thưởng, tổng kết, nhân rộng các mô hình KTTT trong nông nghiệp điển hình do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập; biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong phát triển KTTT trong nông nghiệp.

Cơ quan chủ trì thực hiện: Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh.

*Cơ quan phối hợp: S*ở Nông nghiệp và Môi trường; Liên Minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Nông dân các xã, phường, đặc khu; các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Tổ hợp tác (THT), Hợp tác xã (HTX) nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập

a) Rà soát kết quả hoạt động, đề xuất các giải pháp cụ thể hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của THT, HTX nông nghiệp; phối hợp với các cơ quan chức năng sắp xếp, tái cơ cấu, tổ chức lại THT, HTX nông nghiệp hoạt động không hiệu quả, ngừng hoạt động.

b) Tư vấn hoàn thiện, sửa đổi Điều lệ; hướng dẫn thủ tục sắp xếp, củng cố lại tổ chức, hoạt động, xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh.

c) Hỗ trợ đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của THT, HTX nông nghiệp và thành viên.

d) Hỗ trợ nâng cao số lượng và chất lượng các dịch vụ đối với THT, HTX nông nghiệp, đáp ứng tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm gắn với chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực vùng, miền, địa phương, phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu.

d) Hướng dẫn, hỗ trợ THT, HTX nông nghiệp đẩy mạnh chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh, phân phối và tiêu thụ sản phẩm.

Cơ quan chủ trì: Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường, đặc khu.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân thành lập, phát triển các THT, HTX nông nghiệp, mở rộng đối tượng tham gia

a) Tư vấn hỗ trợ sáng lập viên trong thành lập mới, mở rộng đối tượng thành viên tham gia THT, HTX nông nghiệp.

b) Khuyến khích, vận động, hướng dẫn các hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc làm nòng cốt, hạt nhân thành lập THT, HTX nông nghiệp.

c) Phát triển chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp thành THT, HTX; đẩy mạnh thành lập chi Hội Nông dân, tổ Hội Nông dân trong HTX nông nghiệp.

d) Hỗ trợ THT, HTX nông nghiệp tham gia liên kết sản xuất kinh doanh, thành lập doanh nghiệp trong HTX, góp vốn vào doanh nghiệp theo quy định của pháp luật nhằm phát triển sản xuất; hình thành mạng lưới THT, HTX nông nghiệp điển hình do Hội Nông dân hỗ trợ.

đ) Hỗ trợ vốn, tín dụng đối với các chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, THT và HTX nông nghiệp.

e) Phát triển và nhân rộng các mô hình THT, HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả gắn với liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số, phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Cơ quan chủ trì: Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Chi nhánh các ngân hàng tỉnh và Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tổ chức KTTT trong nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ

a) Tổ chức, phối hợp với các sở, ngành có quan liên quan trong đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo nghề nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của THT, HTX nông nghiệp; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng các nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc trở thành giám đốc HTX nông nghiệp.

b) Tăng cường kỹ năng, nghiệp vụ trong chuyển đổi số đối với THT, HTX nông nghiệp.

c) Chuyển giao khoa học, công nghệ cho hội viên, nông dân là thành viên THT, HTX nông nghiệp, chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

d) Tổ chức thăm quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh cho THT, HTX nông nghiệp, chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp do Hội Nông dân vận động thành lập.

Cơ quan chủ trì: Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường, đặc khu.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên**.**

5. Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tham gia hỗ trợ phát triển KTTT trong nông nghiệp của Hội Nông dân các cấp

a) Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ lãnh đạo Hội Nông dân các cấp theo quy định của pháp luật.

b) Phát huy vai trò và nâng cao hiệu quả hoạt động Trung tâm Hỗ trợ và giáo dục nghề nghiệp Nông dân - Phụ nữ trong việc đào tạo, bồi dưỡng về kinh tế tập thể.

c) Tham gia hoạt động giám sát, phản biện xã hội, phối hợp kiểm tra việc thực hiện các hoạt động của Kế hoạch này.

Cơ quan chủ trì: Hội Nông dân tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường, đặc khu.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế về phát triển KTTT trong nông nghiệp của Hội Nông dân

a) Vận động, thu hút đa dạng các nguồn lực từ các tổ chức quốc tế hỗ trợ phát triển KTTT trong nông nghiệp.

b) Tăng cường học tập, chia sẻ kinh nghiệm phát triển KTTT trong nông nghiệp với các nước trong khu vực và trên thế giới.

Cơ quan chủ trì: Hội Nông dân tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường, đặc khu.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

IV. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

- Vốn ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách.

- Vốn lồng ghép từ Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, Hợp tác xã; các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn giai đoạn 2026 - 2030; các chương trình, dự án có liên quan khác.

- Vốn tín dụng *(bao gồm: Vốn tín dụng từ Ngân hàng Chính sách xã hội, Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh, Quỹ Hỗ trợ nông dân các cấp theo quy định của pháp luật)*.

- Vốn của doanh nghiệp, Hợp tác xã, Tổ hợp tác, hộ gia đình tự huy động.

- Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hằng năm, trên cơ sở nội dung kế hoạch này, Hội Nông dân tỉnh chủ trì xây dựng kế hoạch, lập dự toán kính phí triển khai thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh gửi cho các đơn vị có liên quan để bố trí kinh phí ngân sách triển khai thực hiện; đồng thời thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

2. Sở Tài chính: Hằng năm, cùng thời điểm xây dựng dự toán, trên cơ sở dự toán do Hội Nông dân tỉnh lập để thực hiện Kế hoạch này, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện các hoạt động có liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn theo chức năng, nhiệm vụ của Sở.

4. Sở Công Thương: Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện một số mô hình tiêu thụ nông sản, hướng dẫn cho các Hợp tác xã xây dựng và phát triển thương hiệu, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm...

5. Liên minh Hợp tác xã tỉnh: Phối hợp tuyên truyền, vận động phát triển kinh tế tập thể, hợp tác trong nông nghiệp; tư vấn hỗ trợ thành lập mới, củng cố, nâng cao hoạt động của hợp tác xã, tổ hợp tác do Hội Nông dân vận động thành lập; hướng dẫn các hợp tác xã tiếp cận chính sách hỗ trợ của nhà nước, tham gia xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm, chuyển đổi số, đào tạo nguồn nhân lực; phối hợp xem xét tạo điều kiện để các HTX đủ điều kiện tiếp cận nguồn vốn vay từ Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh theo quy định của pháp luật.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu: Căn cứ vào nội dung Kế hoạch này, tùy theo điều kiện cụ thể của địa phương phối hợp với Hội Nông dân cùng cấp xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày

20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn mình quản lý; chủ động bố trí nguồn lực từ ngân sách xã, lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp khác, hỗ trợ Hội Nông dân xã triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này. Định kỳ trước ngày 20 tháng 12 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Hội Nông dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo cho Ủy ban nhân dân tỉnh biết và chỉ đạo.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với Hội Nông dân tỉnh xây dựng chương trình vận động đoàn viên, hội viên tham gia vào Hợp tác xã nông nghiệp; định kỳ kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện chính sách, quy định của Nhà nước về hỗ trợ phát triển Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Ủy ban Nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan và UBND các xã, phường, đặc khu nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung hoặc phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo và đề xuất UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 18/6/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi (cũ) thực hiện Đề án "Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Kế hoạch số 3667/KH-UBND ngày 14/10/2024 của UBND tỉnh Kon Tum (cũ) về triển khai thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030"./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các Tổ chức Chính trị - Xã hội tỉnh,
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh,
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Hội Nông dân các xã, phường, đặc khu;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT.ntph

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Đỗ Tâm Hiển